

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN TRƯỜNG
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2019/HS-ST
Ngày 26-6-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG - TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Văn Thung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Quân

Bà Đỗ Thị Hồng.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Kim Cúc - Thư ký Toà án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Ông Ngô Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2019/TLST-HS, ngày 12 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Vũ Đức L, sinh ngày 02/04/1990 tại xã B, huyện X, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 10, xã B, huyện X, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn B (đã chết), con bà Đỗ Thị H, sinh năm 1952; bị cáo là con duy nhất; chưa có vợ, con; Tiền án 02: Ngày 09/9/2015 Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Nam Định xử phạt 09 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; ngày 28/9/2016 Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Nam Định xử phạt 15 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 04/02/2019, đến ngày 13/2/2019 chuyển tạm giam đến nay; “có mặt”.

- Bị hại:

1. Anh Đinh Ngọc Q, sinh năm 1992; địa chỉ: Xóm N, xã P, huyện X, tỉnh Nam Định; “vắng mặt”.

2. Anh Trần Văn H, sinh năm 1992; địa chỉ: Xóm 10, xã B, huyện X, tỉnh Nam Định; “có mặt”.

Người làm chứng:

1. Bà Đỗ Thị H; “có mặt”.
2. Bà Phạm Thị H; “vắng mặt”.
3. Ông Bùi Minh C; “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền chi tiêu cá nhân, sáng ngày 04/02/2019 Vũ Đức L từ nhà ở xóm 10, xã B chuẩn bị 01 con dao rựa bằng kim loại dài 40cm, bản rộng nhất 7 cm, cán bằng kim loại hình ống tròn dài 10cm gắn vào đầu 01 đoạn gậy gỗ hình tròn dài 115cm, đường kính 03cm rồi đi ra đường dong xóm để chờ cướp tài sản của người qua đường. Khoảng 10 giờ cùng ngày anh Đinh Ngọc Q, sinh năm 1992 ở xóm N, xã P điều khiển xe mô tô Honda Airblade, màu đen BKS 18X1-5614 đi qua. L dùng đoạn gậy gỗ có gắn dao chắn ngang đường chặn xe anh Q lại. Khi anh Q vừa dừng xe, L nói “Có tiền không đưa đây”. Anh Q chưa kịp nói gì thì L dùng đoạn gậy gỗ có gắn dao vung từ trên cao chém mạnh xuống phần đầu xe mô tô của anh Q làm vỡ hộp dầu phanh. Đoạn gậy gỗ có gắn dao bị gãy làm đôi, một nửa đoạn gỗ có gắn dao rơi xuống đường, đoạn còn lại L vẫn cầm trên tay, phát hiện trên cổ anh Q có đeo 01 dây chuyền vàng L nói “Đưa dây chuyền đây”. Anh Q chưa kịp nói gì thì L tiếp tục dùng đoạn gậy gỗ vụt về phía anh Q, anh Q giơ tay trái nên đỡ thì bị vụt trúng vào cẳng tay trái đồng thời anh Q dùng tay phải tăng ga bỏ chạy. L không đuổi theo mà tiếp tục đứng đợi để cướp tài sản của người khác. Khoảng ít phút sau, anh Trần Văn H, sinh năm 1992 ở cùng xóm với L điều khiển xe mô tô Honda Wave Alpha, màu xanh đen bạc, BKS18F1-204.24 đi đến, L cầm đoạn gậy gỗ chắn ngang đường, chặn xe anh H lại và nói “ Có tiền không đưa đây” rồi ngay tức khắc dùng đoạn gậy gỗ vụt vào vai trái anh H. Anh H hoảng sợ không dám chống cự nên để chiếc xe mô tô còn cầm chìa khóa và bỏ chạy. Thấy H bỏ chạy L nhặt con dao, bỏ lại 02 đoạn gậy gỗ rồi lấy xe mô tô của anh H đi xuống huyện G.

Ngay sau khi vụ việc xảy ra, anh Đinh Ngọc Q và anh Trần Văn H đến Công an xã B trình báo sự việc. Nhận được thông báo của Công an xã B và đơn đề nghị của bị hại, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện X đã tiến hành xác minh, thu giữ vật chứng. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra đã triệu tập Vũ Đức L lên làm việc sau đó lập biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp, tiến hành thu giữ chiếc xe mô tô Honda Wave Alpha, BKS 18F1-

204.24 và con dao rựa bằng kim loại dài 40 cm, bản rộng nhất 7cm, cán bằng kim loại hình ống tròn dài 10cm.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐG ngày 12/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện X đã kết luận:

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn xanh đen bạc, dung tích xilanh 97cm³ BKS 18F1-204.24 đăng ký ngày 27/10/2015 trị giá 12.000.000đ;

+ 01 dây chuyền gắn mặt thánh giá bằng vàng, tuổi vàng 12 K, trọng lượng 1,558 chỉ, mua ngày 05/4/2018 trị giá 2.555.000đ.

Tổng giá trị tài sản định giá 14.555.000đ.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X đã trao trả 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha, 18 F1-204.24 cho anh Trần Văn H; 01 dây chuyền gắn mặt thánh giá bằng vàng cho anh Đinh Ngọc Q. Đối với chiếc xe mô tô Honda Airblade, màu đèn BKS 18X1-5614 của anh Q bị L chém hỏng hộp dầu phanh anh Q đã tự sửa chữa. Hiện anh H và anh Q không có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự

Cáo trạng số 35/CT-VKS, ngày 12/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện X đã truy tố bị cáo Vũ Đức L về tội “Cướp tài sản” theo các điểm d, h khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Vũ Đức L phạm tội “Cướp tài sản”; áp dụng điểm d, h khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 8 năm 6 tháng đến 9 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung, đề nghị tịch thu tiêu hủy con dao rựa và hai đoạn gãy gỗ là vật chứng của vụ án.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu và không tự bào chữa, tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo thực sự ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện X, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc kết tội: Hành vi của bị cáo đã được thẩm tra tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp lời khai của bị hại; lời khai của người làm chứng, kết luận định giá tài sản, biên bản thu giữ vật chứng, biên bản về việc trả lại tài sản cũng như các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; từ đó có đủ cơ sở khẳng định sự thật khách quan là: Vũ Đức L đã có hai tiền án chưa được xóa án tích. Khoảng 10 giờ ngày 04/02/2019, tại khu vực xóm 10, xã B, huyện X, tỉnh Nam Định, Vũ Đức L đã có hành vi dùng dao gắn vào đoạn gậy gỗ đe dọa và chém vào phần đầu xe mô tô của anh Đinh Ngọc Q rồi tiếp tục dùng đoạn gậy gỗ vụt vào tay anh Q nhằm chiếm đoạt 01 dây chuyền vàng có gắn mặt thánh giá trị giá 2.555.000đ. Ngay sau đó L tiếp tục dùng gậy chặn, đe dọa, vụt vào bả vai anh Trần Văn H để chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn xanh đen bạc, BKS 18 F1-20424 trị giá 12.000.000đ. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt 14.555.000đ. Hành vi của Vũ Đức L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” theo các điểm d, h khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện X truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi Cướp tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản, sức khỏe của người khác, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý bất an trong nhân dân. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã lên kế hoạch, chuẩn bị kỹ về công cụ phương tiện phạm tội dùng hung khí nguy hiểm là con dao rựa và đoạn gậy gỗ để đe dọa chặn xe máy và dùng vũ lực ngay tức khắc với bị hại làm bị hại không thể chống cự được, hành vi này được thực hiện giữa ban ngày thể hiện sự liều lĩnh, táo tợn, coi thường pháp luật. Bản thân bị cáo tuổi đời còn trẻ đã có 02 tiền án chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng, sửa chữa, cải tạo; để có tiền ăn chơi, tiêu sài, bị cáo tiếp tục dần thân vào con đường phạm tội, sẵn sàng thực hiện hành vi phạm tội rất nghiêm trọng. Vì vậy, hành vi của bị cáo PH chịu sự trừng trị nghiêm minh của pháp luật thì mới có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Vũ Đức L hai lần thực hiện hành vi cướp tài sản nên PH chịu tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối lỗi; bị hại là anh Trần Văn H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình

phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là phù hợp.

[5] Về hình phạt: Từ những phân tích trên, xét thấy cần pH cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội đồng thời còn là bài học giáo dục, răn đe, đấu tranh và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có công việc ổn định, không có tài sản riêng, còn sống phụ thuộc gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Trần Văn H đã nhận lại xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha 18 F1-20424; anh Đinh Ngọc Q đã nhận lại 01 dây chuyền gắn mặt thánh giá bằng vàng; về chiếc xe mô tô Honda Airblade màu đen BKS 18X1-5614 của anh Q bị L chém hỏng hộp dầu phanh anh Q đã tự sửa chữa. Nay anh H và anh Q tự nguyện không có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về vật chứng của vụ án: Con dao rựa bằng kim loại; 01 đoạn gậy gỗ tròn dài 65cm đường kính 3cm; 01 đoạn gậy gỗ tròn dài 50cm đường kính 3cm là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Vũ Đức L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm d, h khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự .

- Tuyên bố bị cáo Vũ Đức L phạm tội “Cướp tài sản”;

+ Xử phạt bị cáo Vũ Đức L 8 (tám) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/02/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại màu đen, loại dao rựa dài 40cm, bản rộng nhất 7cm, có cán bằng kim loại hình ống tròn dài 10cm; 01 đoạn gậy gỗ tròn dài 65cm, đường kính 3cm, một đầu gãy, tước nhọn về trong dài

18cm; 01 đoạn gậy gỗ tròn dài 50cm, đường kính 3cm, một đầu gãy, tước nhọn về trong dài 25cm.

(Các vật chứng nêu trên được mô tả trong Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 53/CCTHA ngày 20/6/2019 giữa Công an huyện X và Chi cục Thi hành án dân sự huyện X).

3. **Án phí:** Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Vũ Đức L phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. **Quyền kháng cáo:** Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện X;
- Chi cục THADS huyện X;
- Công an huyện X;
- UBND xã B;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Thung